

Market Today: Khối ngoại có phiên bán ròng mạnh

22/02/2021

Diễn biến thị trường trong phiên

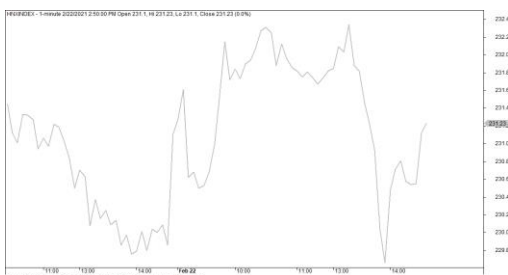
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,175.04	237.97	76.57
% ngày	0.13%	2.94%	0.58%
% tuần	5.39%	5.81%	3.74%
% tháng	0.71%	-0.90%	-1.33%
% năm	25.93%	120.16%	36.00%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	15,041	1,779	716
TB 1 tuần	14,531	1,813	808
TB 1 tháng	14,849	1,925	795
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	955.88	20.99	31.84
Bán	1,568.93	10.08	42.45
Giá trị ròng	-613.05	10.91	-10.61
Độ rộng TT			
Mã Tăng	171	102	139
Mã Giảm	159	88	107
Không Đổi	83	172	657
Chỉ số chính			
P/E	18.27	15.55	28.20
Vốn hóa			
TT (ngàn tỷ)	4,404	272	1,044
LS Cổ tức	2.56%	3.48%	3.92%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường bật tăng ngay từ đầu phiên nhưng áp lực bán giá cao khiến đà tăng bị thu hẹp đáng kể về cuối phiên. Chỉ số VN-Index đóng cửa trên tham chiếu dừng tại 1175.04 điểm. Chỉ số HNX-Index ngược lại tăng 2.94% neo tại 237.97 điểm; chỉ số Upcom-Index cộng thêm 0.58%. Giá trị giao dịch khớp lệnh toàn thị trường đạt 16,230 tỷ đồng tăng nhẹ so với phiên cuối tuần.

Áp lực chốt lời được đẩy mạnh ở nhiều mã trong VN30-Index trong phiên chiều như PNJ, REE, SBT, VRE có mức giảm trên 1%. Điều này khiến diễn biến chỉ số rõ bluechips có sự phân hoá mạnh về cuối phiên. VHM (+2.6%), PLX (+1.8%) là 2 điểm sáng trong VN3-Index trong phiên hôm nay trong đó xuất hiện thông tin rằng Vinhomes (mã VHM) dự kiến ra mắt 3 đại dự án tổng diện tích 978 ha trong năm nay.

Nhóm Mid-Cap và Small-Cap tiếp tục diễn biến tăng giá tích cực trong 2 phiên gần đây với các cái tên FLC (+3.9%), HBC (+3.9%), LDG (+4.3%), HSG (+2.4%)...

Khối ngoại bán ròng khá mạnh trong phiên với giá trị hơn 612 tỷ đồng toàn thị trường. VNM (178 tỷ), HPG (110 tỷ) là 2 mã bị bán ròng mạnh nhất dẫn đầu chiều bán ròng. VHM (38 tỷ) là mã được mua ròng khá nhất.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ còn xuất hiện nhịp rung lắc trong phiên và đi ngang với biên độ hẹp trong phiên kế tiếp. Lực cầu tỏ ra thận trọng, trong khi đó áp lực bán không quá lớn cho thấy tâm lý lưỡng lự đang diễn ra, nhưng rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức thấp và dòng tiền có thể sẽ tiếp tục phân hóa trong những phiên tới. Chúng tôi nhận thấy ngưỡng kháng cự mạnh 1,200 điểm của chỉ số VN-Index và đòn bẩy đang là những yếu tố cản trở tâm lý NĐT, nhưng lãi suất thấp và sự hồi phục của nền kinh tế lại là những yếu tố hỗ trợ lớn hơn cho thị trường trong ngắn hạn cho nên chiến lược phù hợp giai đoạn này là các nhà đầu tư nên chú ý vào xu hướng ở từng cổ phiếu.

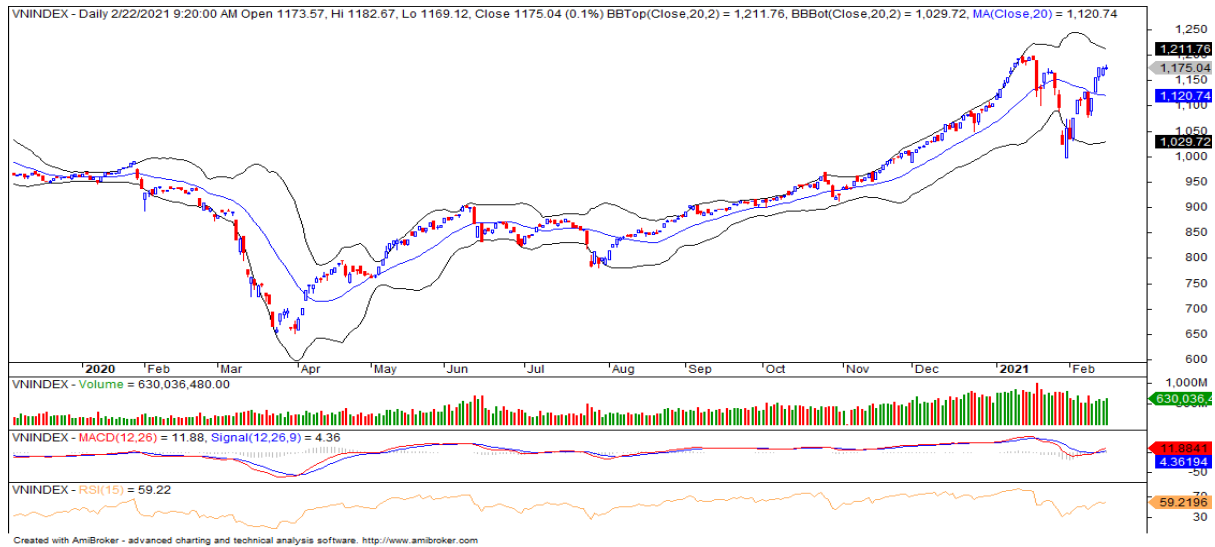
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và tận dụng các nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu hoặc mua mới.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

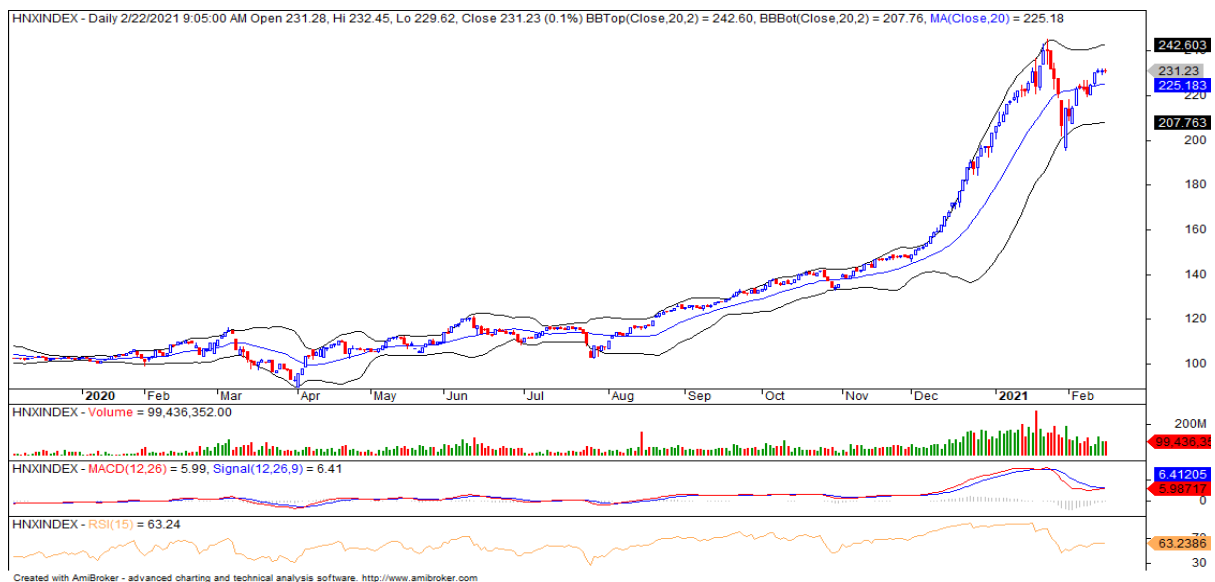


We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TRUNG TÍNH	1160	1200	1050	970
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TRUNG TÍNH	231	248	196	180
Chỉ số VN30	TĂNG	TRUNG TÍNH	1183	1192	1042	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TRUNG TÍNH	992	1,030	969	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TRUNG TÍNH	835	845	822	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1175.04	0.13%
VN30	1180.55	0.00%
VN Mid	1401.01	-0.10%
VN Small	1142.77	0.63%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	237.97	2.94%
HN30	353.14	-0.06%
VNX AllSh	1132.33	0.09%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	76.57	0.58%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	955.88	
Bán	1568.93	
GT rỗng	-613.05	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	20.99	
Bán	10.08	
GT rỗng	10.91	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	31.84	
Bán	42.45	
GT rỗng	-10.61	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
GDT	2800	7.00%
VIX	1950	6.99%
QCG	570	6.94%
SGT	1050	6.84%
ILB	1650	6.83%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CSC	2800	9.93%
THD	16500	9.82%
S99	2000	9.80%
HLD	1900	7.57%
API	1000	5.15%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VLB	5879	10.61%
VEF	6956	7.46%
TID	1445	5.31%
DRI	361	4.63%
QNS	1548	3.78%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
EVG	-690	-6.98%
LSS	-800	-6.67%
TDP	-1600	-5.88%
HPX	-2400	-5.72%
SBT	-850	-3.72%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DTD	-1100	-3.73%
CEO	-400	-3.57%
TIG	-200	-2.67%
TNG	-500	-2.24%
DNP	-400	-2.13%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
MPC	-1211	-3.29%
APF	-1170	-2.17%
TTD	-1001	-1.93%
MSR	-260	-1.22%
PVP	-156	-1.14%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	373,113	
VIC	371,053	
VHM	348,031	
VNM	224,670	
BID	175,963	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
THD	64,575	
SHB	27,559	
VCS	13,232	
IDC	12,300	
PVS	10,372	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	160,722	
MCH	67,350	
VEA	59,610	
BSR	37,488	
MSR	23,126	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HNG	33,561,500	6,192,981
STB	25,991,000	25,681,188
HPG	21,430,500	28,050,531
MBB	19,902,200	18,541,875
LPB	15,463,000	10,713,569

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHB	16,462,688	24,196,906
PVS	14,769,536	11,761,244
NVB	7,841,494	5,768,661
SHS	6,552,209	6,598,627
IDC	6,385,319	5,245,285

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	10,700,535	11,202,110
SSN	2,166,700	1,071,746
G36	2,113,096	1,679,377
QNS	1,240,463	271,757
AAS	1,208,279	1,733,371

Nguồn: Bloomberg & YSVN

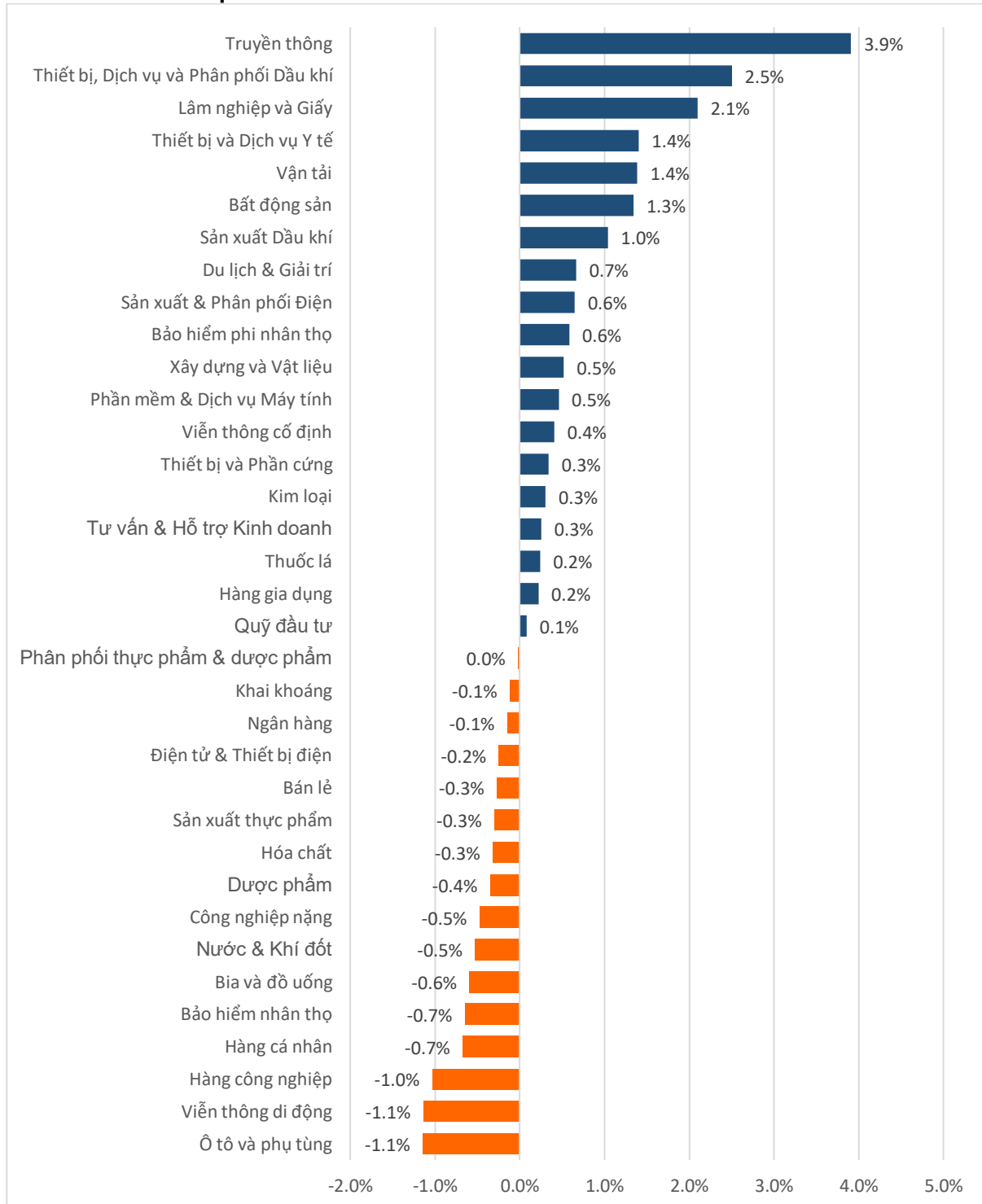
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



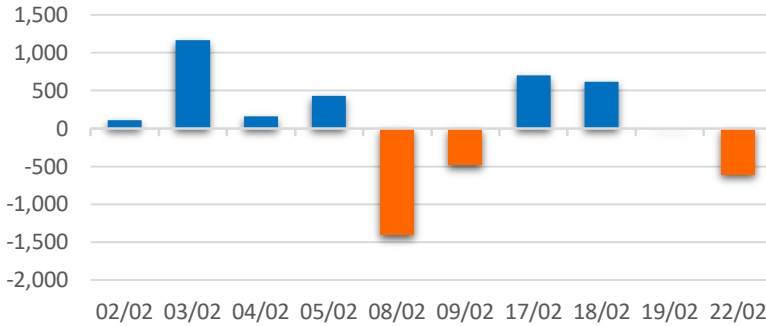
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

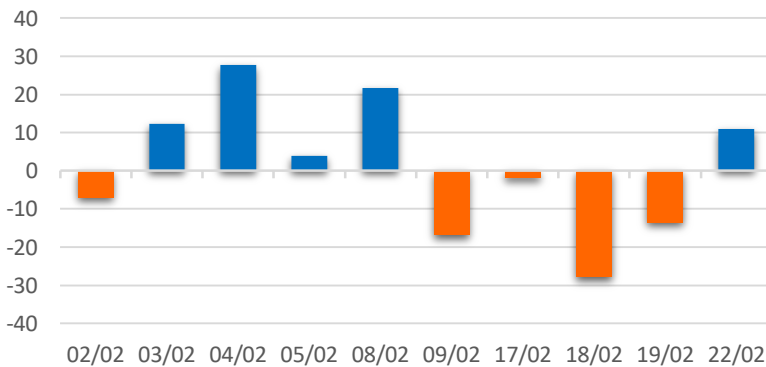
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VHM	38,323	VNM	178,199
VCB	30,591	HPG	110,130
BID	10,094	SSI	42,353
DHC	9,882	VIC	41,045
FUEVFNVD	9,353	CTG	40,047

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

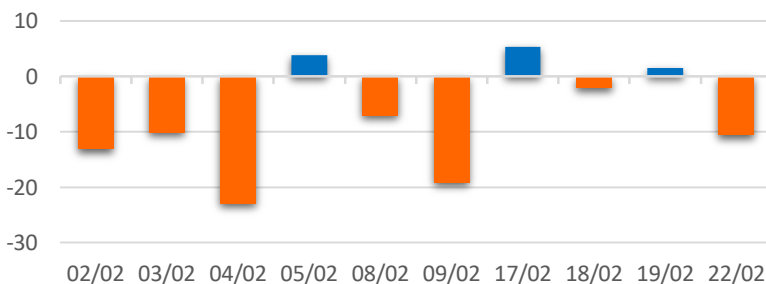
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
NVB	12,488	GKM	1,767
SHS	2,466	CSC	1,490
APS	1,281	IDC	579
VGS	253	IDV	442
VCS	252	HDA	437

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
LTG	1,834	QNS	11,404
MCH	741	ACV	1,797
TTD	408	BSR	1,341
FOC	383	PGV	397
SIP	312	HNI	111

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN

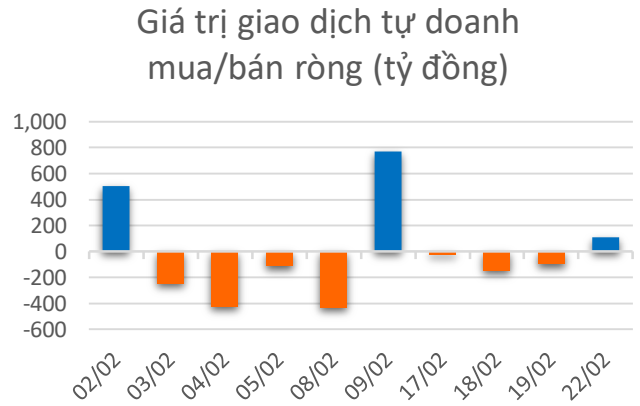


We Create **Fortune**

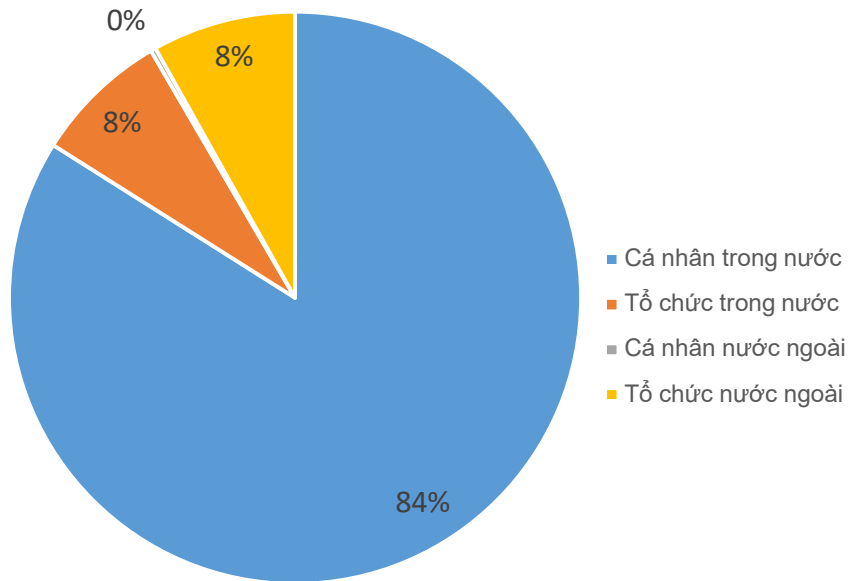
THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
TCB	42,787	IJC	13,916
VIC	40,274	DXG	12,220
MWG	16,841	HPG	11,398
VGC	16,778	FUEVFVND	10,910
HSG	10,381	HAH	4,125

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

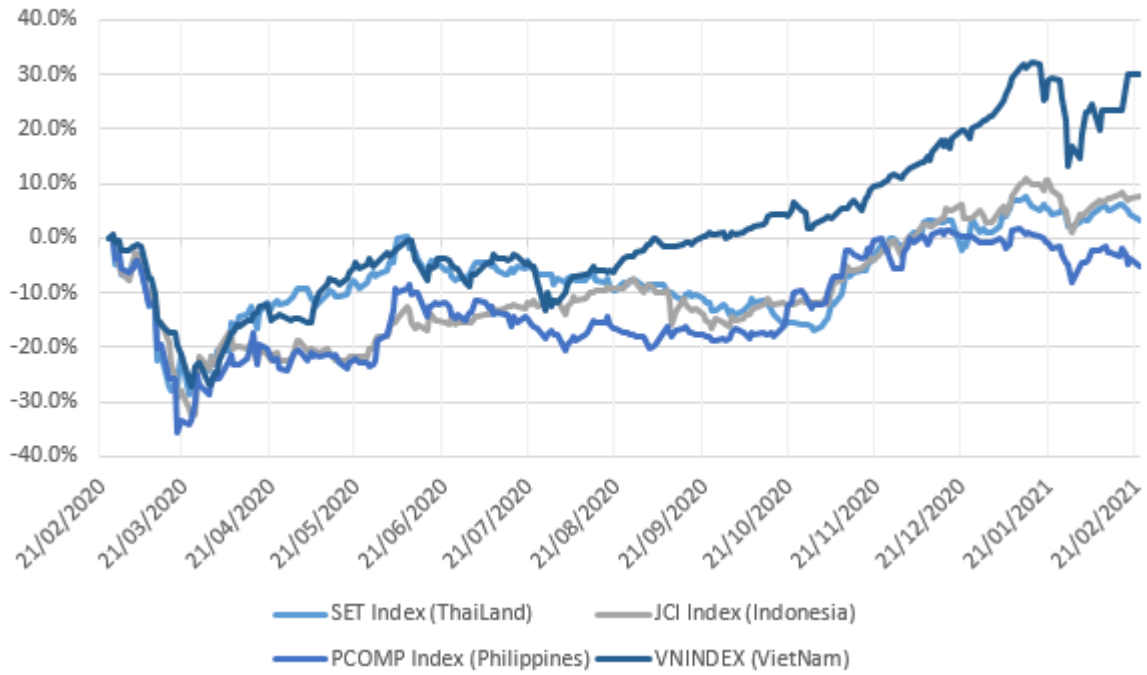


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

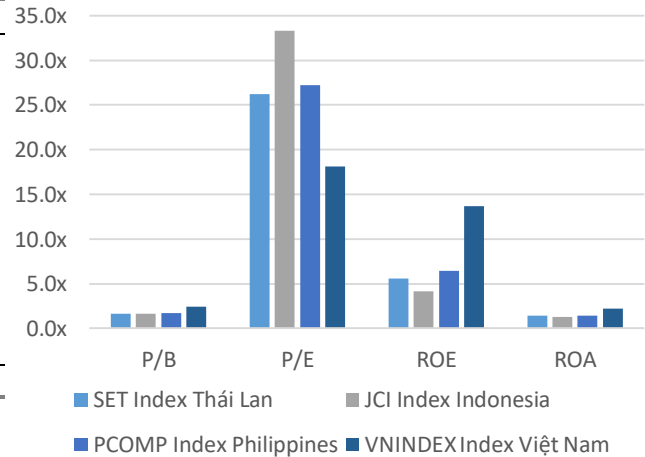
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.7x	1.6x	1.7x	2.5x
P/E		26.1x	33.3x	27.2x	18.1x
ROE	%	5.60	4.18	6.41	13.70
ROA	%	1.42	1.30	1.44	2.23
Vốn hóa	Tỷ USD	565.07	517.23	180.17	190.36
GTGD	Tỷ USD	2.70	0.79	0.09	0.58
LS cổ tức	%	2.59	2.24	1.62	1.35

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609
tung.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Khu vực Miền Nam (KV TP.HCM)

+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create Fortune

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written